

Số: 523/2019/QĐST- DS

Tân phú, ngày 21 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 389/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

Địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V. – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Như Q2. hoặc ông Hồ Trung H. (Giấy ủy quyền số 76795.19 ngày 16/7/2019).

- *Bị đơn:*

Ông Lê Văn H2., sinh năm 1965;

Bà Nguyễn Thị L., sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Số A đường B, phường C, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn H2. và bà Nguyễn Thị L. có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q. toàn bộ số nợ còn lại tạm tính đến ngày 13/11/2019 là 79.075.415 (bảy mươi chín triệu lẻ bảy mươi lăm nghìn bốn trăm mười lăm) đồng, trong đó: Nợ gốc: 0 (không) đồng; Nợ lãi trong hạn: 32.310.164 (ba mươi hai triệu ba trăm mười nghìn một trăm sáu mươi bốn) đồng; Nợ lãi quá hạn: 46.765.251 (bốn mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi một) đồng.

- Kể từ ngày 14/11/2019, nợ lãi tiếp tục phát sinh theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1064/HĐTD1-VIB27/10 ngày 19/3/2010 cho đến khi ông Lê Văn H2. và bà Nguyễn Thị L. thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Phương thức và thời hạn thanh toán: Trả 01 (một) lần trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, hạn cuối thanh toán là ngày 13/02/2020.

- Trong trường hợp ông H2. và bà L. đã thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 1064/HĐTD1-VIB27/10 ngày 19/3/2010 thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q. phải trả cho ông H2., bà L. các giấy tờ bản chính gồm có: Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 3926/2003 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2003, chủ sở hữu là ông Lê Văn H2.; Hợp đồng mua bán nhà ở số 020301/HĐ-MBN ngày 09/7/2003; Tờ khai lệ phí trước bạ ngày 10/7/2003; Tờ khai lệ phí trước bạ ngày 23/6/2003; Quyết định về điều chỉnh số nhà số 13639/QĐ-UBND ngày 13/01/2006.

- Trong trường hợp ông H2., bà L. không trả được nợ hoặc trả nợ không đúng thời hạn theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q. có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1308, tờ bản đồ số 5 (SDN) tại địa chỉ 391/3/5 Bình Long, phường 18, quận Tân Bình (nay là 102/1/6 Bình Long, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 3926/2003 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2003, chủ sở hữu là ông Lê Văn H2. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 943/HĐTC1-VIB27/10 đã công chứng tại Văn phòng công chứng số 4 vào ngày 19/3/2010, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 19/3/2010, để thu hồi nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 1.976.885 (một triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm tám mươi lăm) đồng do ông Lê Văn H2. và bà Nguyễn Thị L. cùng tự nguyện chịu. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 3.934.682 (ba triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn sáu trăm tám mươi hai) đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q. theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0012695, ngày 04/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú
- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng

